

Số: 06/2024/QĐST-DS

Nga Sơn, ngày 17 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

1/ Nguyên đơn: Ông Mã Văn Thuyền - Sinh năm 1963

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Chị Mã Thị Kỳ - Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá

2/ Bị đơn: Anh Phạm Văn Công - Sinh năm 1964

Chị Mai Thị Định - Sinh năm 1980

Đều cùng địa chỉ: Thôn Ngoại 1, xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1/ Về tiền nợ gốc và lãi: Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận, anh Công, chị Định còn nợ ông Thuyền, bà Hải số tiền gốc là 21.369.000đ; tiền lãi là 30.000.000đ, tổng cộng 51.369.000đ (*Năm một triệu ba trăm sáu chín nghìn đồng*).

2.2/ Về phương thức trả nợ: Anh Công, chị Định đồng thanh toán cho ông Thuyền, bà Hải, cụ thể như sau:

+ Ngày 25/9/2024: trả số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*)

+ Ngày 20/10/2024: trả số tiền 31.369.000đ (*Ba một triệu ba trăm sáu chín nghìn đồng*)

Các đương sự thống nhất: Nếu anh Công, chị Định vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền trả nợ tháng nào thì ông Thuyền, bà Hải có quyền làm đơn yêu cầu thi hành

án buộc anh Công, chị Định phải chịu khoản tiền lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ tương ứng với số tiền còn nợ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3/ Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Anh Công, chị Định phải chịu 1.284.200đ (*Một triệu hai trăm tám tư nghìn hai trăm đồng*) án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự.
- VKSND huyện Nga Sơn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Huệ**